

Bản án số: 83/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 22-12-2020  
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Ngô Huỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Châu Văn Bằng

2. Ông Trần Đại Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 217/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐST - HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị K, sinh năm 1980 (có mặt)

Trú tại: khu vực T, phường Th, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn chị Lê Thị K trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H chung sống vào năm 2002, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, nhưng khoảng thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn về tiền bạc, anh H không lo cho gia đình, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm. Nay chị K yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung đã trên 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Chị Lê Thị K và anh Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn năm 2002, nên được coi là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai của chị K thì thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian sau thì phát sinh mâu thuẫn do anh H không lo cho gia đình, vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6 năm 2020. Anh H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng không có ý kiến gì với cuộc hôn nhân của anh, chứng tỏ anh H có thái độ bỏ mặc, không thiết tha hàn gắn lại mối quan hệ vợ chồng. Xét thấy chị K và anh H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị K yêu cầu ly hôn là có cơ sở.

[3] Về con chung: Đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị K trình bày vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị K phải chịu 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị K và anh Nguyễn Văn H được ly hôn.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị K phải chịu là 300.000 đồng, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị K đã đóng theo biên lai số 0004214 ngày 07 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Chị K đã đóng xong án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án

mà có lý do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- UBND xã Đ,
- h. Châu Thành, t. Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**(Đã ký)**

**Phan Ngô Huỳnh**